TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỒNG HỶ** **Tỉnh Thái Nguyên**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC**

Bản án số: 95/2018/HS-ST
Ngày: 28 - 11 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỶ, TỈNH THÁI NGUYÊN
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Minh Tuân

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Tất Dũng.

2. Bà Nguyễn Thị Bích Hường.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Triệu Cẩm Chi - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Bùi Đức Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2018 tại Hội trường xét xử, Toà án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2018/HSST ngày 12/11/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Dương Hoàng B; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 28/3/1981; Nơi cư trú: Xóm G, xã H, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Dương Đoan H (đã chết) và bà: Nguyễn Thị D, sinh năm 1951; có vợ là: Tô Thị O, sinh năm 1991 và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/9/2018, đến ngày 25/9/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Bế Xuân H; Tên gọi khác: Hải; Sinh ngày 04/02/1978; Nơi cư trú Thôn N, xã D, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn; Tạm trú tại: Tổ 4, phường T, thành phố Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Bế Xuân Th (đã chết) và bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1958; có vợ là: Nguyễn Thị L, sinh năm 1979 và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/9/2018, đến ngày 25/9/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3. Tô Văn Q; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 18/8/1990; Nơi cư trú: Xóm Đ, xã N, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán Dìu; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề

nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Tô Văn S, sinh năm 1958 và bà: Ân Thị S, sinh năm 1959; có vợ là: Đào Thị Th, sinh năm 1997 và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/9/2018, đến ngày 25/9/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

4. Đào Trọng T; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 11/4/1985; Nơi cư trú: Tổ 4, phường T, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Đào Trọng V (đã chết) và bà: Tô Thị L, sinh năm 1960; có vợ là: Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1986 và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại quyết định số 491 ngày 12/5/2004, Công an phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính 50.000đ về hành vi: "Trộm cắp tài sản";

- Tại quyết định số 493 ngày 12/5/2004, Công an phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính 100.000đ về hành vi: "Trộm cắp tài sản";

- Tại bản án số 219/2004/HSST ngày 23/12/2004, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt Đào Trọng T 18 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong bản án ngày 30/8/2007.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/9/2018, đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Tô Văn N, sinh năm 195(vắng mặt)

Trú tại: Xóm Đ, xã N, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

Người chứng kiến: Trần Văn N, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Trú tại: Xóm Đ, xã N, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 17 tháng 9 năm 2018, Tổ công tác của Công an huyện Đồng Hỷ, làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Đồng Cỏ, xã Nam Hòa, huyện Đồng Hỷ phát hiện bắt quả tang tại gia đình ông Tô Văn N (sinh năm 1956) gồm: Bế Xuân H, Tô Văn Q và Đào Trọng T đang đánh bạc, hình thức đánh Sâm sát phạt nhau bằng tiền. Vật chứng thu giữ trên chiếu bạc 6.450.000đ Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 01 bộ bài tú lơ khơ (52 quân); Ngoài ra, thu giữ của Bế Xuân H 01 ví giả da mầu nâu bên trong có 510.000 đồng. Lợi dụng sơ hở 1 đối tượng đã chạy thoát sau xác định là Dương Hoàng B. Đến ngày 19/9/2018, Dương Hoàng B đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Hỷ đầu thú.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 09 giờ ngày 17 tháng 9 năm 2018, B điều khiển xe mô tô BKS 20F7- 9677 của gia đình đến nhà bố vợ là ông Tô Văn T (sinh năm 1964, ở xóm Đồng Cỏ, xã Nam Hòa, huyện Đồng Hỷ) mục đích thăm ông Tô Văn N (sinh năm 1956, anh trai ông T bị ốm). B để xe tại gia đình ông T và đi bộ sang nhà ông N cách đó khoảng 50m, khi đến nhà thì ông N không có ở nhà. Tại đây, B gặp Tô Văn Q (sinh năm 1990), Bế Xuân H (sinh năm 1978) và Đào Trọng T (sinh năm 1985) đều ở Phường T, thành phố Thái Nguyên, B vào ngồi uống nước cùng mọi người và quan sát thấy bộ bài tú lơ khơ 52 quân để ở giường ngủ của gia đình, B đi đến cầm lấy bộ bài và nói "mấy anh em mình ngồi chơi bài một lúc" mọi người đồng ý ngồi xuống chiếu được trải sẵn tại phòng khách và thống nhất chơi Sâm sát phạt nhau bằng tiền.

Hình thức đánh bạc: Các đối tượng dùng 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân, chia cho mỗi người chơi 10 quân bài và đánh ngược kim đồng hồ, Ai đánh bài hết trước người đó thắng và những người chơi còn lại ngồi tính bài trên tay để xác định số tiền thua phải trả, qui ước mỗi lá bài là 5.000 đ; Bài Cháy là người chơi không đánh được con nào bị mất 70.000đ, Bài Sâm là người chơi báo Sâm thắng sẽ được 100.000đ / người, nếu báo Sâm mà bị chặn thì người báo Sâm bị mất 300.000đ cho người chặn Sâm.

Khi đánh bạc các đối tượng gồi lần lượt: Bế Xuân H; Dương Hoàng B; Đào Trọng T; Tô Văn Q. Các đối tham gia đánh bạc đến khoảng 11giờ cùng ngày thì bị tổ công tác bắt quả tang cùng vật chứng.

Các bị cáo khai nhận khi tham gia đánh bạc mang theo số tiền cụ thể như sau: B có 460.000đ, H mang theo 1.010.000đ, sử dụng 500.000đ để đánh bạc,Q có 3.000.000đ và T có 2.600.000đ.

Lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, sơ đồ hiện trường, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo Dương Hoàng B, Tô Văn Q và Bế Xuân H phạm tội lần này thuộc trường hợp phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Vật chứng của vụ án: Số tiền 6.690.000đ (Trong đó: thu trên chiếu 6.450.000đ, và thu của Hoàng 510.000đ); 01 bộ bài tú lơ khơ, gồm 52 lá bài. Hiện đang được bảo quản tại Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ chờ xử lý theo quy định của Pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 89/CT-VKSĐH ngày 12/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố: Dương Hoàng B, Bế Xuân H, Tô Văn Q và Đào Trọng T về tội: "Đánh bạc", theo khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS:

- Xử phạt bị cáo Dương Hoàng B từ 9 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

- Xử phạt bị cáo Bế Xuân H từ 6 đến 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

- Xử phạt bị cáo Tô Văn Q từ 6 đến 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS:

- Xử phạt bị cáo Đào Trọng T từ 6 đến 9 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2018.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS: Phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 10 đến 12 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân.

- Trả lại cho bị cáo Bế Xuân H 01 chiếc ví giả da màu nâu đã cũ.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền: 6.960.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Về án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Trong phần tranh luận các bị cáo không tranh luận với bản luận tội của VKS. Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hồi 11giờ 00 phút ngày 17/9/2018, tại gia đình ông Tô Văn N thuộc xóm Đ, xã N, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên, tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ, phát hiện bắt quả tang các đối tượng Tô Văn Q, Bế Xuân H và Đào Trọng T đang đánh bạc, bằng hình thức đánh "Sâm" sát phạt nhau bằng tiền, đối tượng Dương Hoàng B bỏ chạy đến ngày 19/9/2018 ra đầu thú. Vật chứng thu giữ 6.960.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 01 bộ bài tú lơ khơ (gồm 52quân);

Trong vụ án này, các bị cáo Dương Hoàng B, Bế Xuân H, Tô Văn Q và Đào Trọng T tham gia đồng phạm với vai trò là những người tích cực thực hiện tội phạm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra , phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng , sơ đồ hiện trường và những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy, việc truy tố

để xét xử đối với các bị cáo về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung khoản 1 Điều 321/BLHS quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng.... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm .".

[2]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo đã có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội.

Trong vụ án này các bị cáo Dương Hoàng B, Bế Xuân H và Tô Văn Q đều chưa có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào quy định tại Điều 52 BLHS. Các bị cáo đều phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS; Đối với bị cáo Đào Trọng T tuy chưa có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu, quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS

Bị cáo Dương Hoàng B sau khi phạm tội đã ra cơ quan Công an đầu thú và có bố, mẹ đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến, Chính quyền địa phương xác nhận đơn và đề nghị cho bị cáo được cải tạo tại địa phương nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS

Bị cáo Bế Xuân H là người trực tiếp thờ cúng Liệt sỹ, Chính quyền địa phương xác nhận và đề nghị cho bị cáo được cải tạo tại địa phương nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS;

Bị cáo Tô Văn Q được Chính quyền địa phương xác nhận và đề nghị cho bị cáo được cải tạo tại địa phương nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Hội đồng xét xử thấy các bị cáo Dương Hoàng B, Bế Xuân H và Tô Văn Q được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt và có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, xét thấy có đủ căn cứ áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho các bị cáo này được cải tạo tại địa phương, dưới sự giám sát và giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ tác dục giáo dục đối với các bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội vì mục đích lợi nhuận vì vậy cần phải áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS để phạt bổ sung các bị cáo một khoản tiền để sung công quỹ.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về Điều luật áp dụng và hình phạt đối với các bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ TNHS của các bị cáo.

[4]. Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ số tiền 6.690.000đ, đây là số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc vì vậy cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước, những vật chứng là 01 bộ bài tú lơ khơ là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi đánh bạc và 01 ví da đã cũ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Các bị cáo phải chịu án phí HSST và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[5]. Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

Các bị cáo Dương Hoàng B, Bế Xuân H, Tô Văn Q và Đào Trọng T phạm tội: "Đánh bạc".

I. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS:

- Xử phạt bị cáo Dương Hoàng B: 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Dương Hoàng B cho UBND xã H, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Xử phạt bị cáo Bế Xuân H: 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bế Xuân H cho UBND xã D, thành phố Bắc kạn, tỉnh Bắc kạn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Xử phạt bị cáo Tô Văn Q: 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Tô Văn Quang cho UBND xã N, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo Đào Trọng T: 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2018.

Căn cứ vào Điều 329 BLTTHS năm 2015: Quyết định tạm giam Đào Trọng T 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS: Phạt bổ sung các bị cáo: Dương Hoàng B, Bế Xuân H, Tô Văn Q và Đào Trọng T mỗi bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước

II. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân; 01 ví da màu nâu đã cũ.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền: 6.960.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22 tháng 11 năm 2018; Số tiền theo Ủy nhiệm chi số 165 ngày 26/11/2018 giữa Công an huyện Đồng Hỷ với Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ).

III. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc các bị cáo: Dương Hoàng B, Bế Xuân H, Tô Văn Q và Đào Trọng T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- TAND, VKSND tỉnh TN;
- Sở tư pháp TN;
- Công an huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện ĐHỷ;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đặng Minh Tuân